TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2020/QĐST - DS	*Đồng Hỷ, ngày 27 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Vũ Thị An
- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Bích Hường
  2. Ông Vũ Văn Hoàn

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 8 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 03/2020/TLST - DS ngày 08 tháng 01 năm 2020;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

+ **Nguyên đơn: Ông Nguyễn Xuân Q** – sinh năm 1948

+ Bị đơn: 1, Anh Dương Văn C – sinh năm 1984

2, Chị Hoàng Thị Hồng P – sinh năm 1987

Địa chỉ: Xóm L, xã HT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thúy H – sinh 1962

Địa chỉ: Tổ 5, phường TD, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

+ Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn anh Dương Văn C và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thúy H:

Luật sư Nguyễn Ngọc T – Văn phòng Luật sư TH, Đoàn Luật sư tỉnh A

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Dương Văn C và chị Hoàng Thị Hồng P có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Xuân Q số tiền 67.000.000đ (sáu mươi bẩy triệu đồng). Ông Q không yêu cầu tính lãi đối với số tiền này. Anh C và chị P đã thanh toán xong 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng). Số tiền còn lại là 32.000.000đ (ba mươi hai triệu đồng), các đương sự thống nhất: Anh C và chị P thanh toán cho ông Q số tiền này vào ngày 15/5/2021 dương lịch.

- Bản viết tay "Giấy xin chuyển nhượng quyền sử dụng ruộng đất" ghi ngày 16/7/2014 có chữ ký mang tên Dương Văn C, Hoàng Thị Hồng P và Nguyễn Xuân Q không còn giá trị kể từ thời điểm anh C, chị P thực hiện xong nghĩa vụ thanh toán số tiền 32.000.000đ cho ông Q.

Kể từ ngày đến thời hạn thanh toán, nếu anh C, chị P không thi hành khoản tiền nêu trên, ông Q có đơn yêu cầu thi hành thì anh C, chị P phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm thi hành tương ứng với thời gian chậm thi hành. Mức lãi suất do các đương sự thỏa thuận nhưng không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền chậm thi hành. Trường hợp không thỏa thuận được thì lãi suất được xác định bằng 50% của mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Anh Dương Văn C và chị Hoàng Thị Hồng P có nghĩa vụ nộp 1.600.000đ (một triệu sáu trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước, trong đó, phần của mỗi người phải nộp là 800.000đ (tám trăm nghìn đồng), nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự; LS
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị An